

Số: 30 /KH-TrMN

Đồng Sơn, ngày 08 tháng 10 năm 2019

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG SƠN
GIAI ĐOẠN 2019 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

PHẦN I: MỞ ĐẦU

I. KHÁI QUÁT VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường MN Đồng Sơn nằm trên địa bàn thôn Tân Ốc I, xã Đồng Sơn, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh. Từ ngày 01/12/2002 đến ngày 30/8/2010 khối mầm non thuộc sự quản lý và điều hành của trường TH&THCS xã Đồng Sơn. Từ ngày 01/9/2010 khối mầm non được tách ra và có Quyết định thành lập trường với tên gọi là Trường Mầm non Đồng Sơn. Từ tháng 9/2010 trường đi vào hoạt động với quy mô 7 nhóm/lớp với 80 học sinh. Khi mới thành lập, nhà trường đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức trên địa bàn xã thuộc vùng 135, điều kiện giao thông đi lại khó khăn, có nhiều điểm trường cách xa nhau, có điểm trường cách trung tâm trên dưới 20km; cơ sở vật chất thiếu thốn, chủ yếu là phòng học nhờ, tạm, thiếu thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; nhận thức của người dân về giáo dục mầm non còn nhiều hạn chế...

Trải qua hơn 9 năm xây dựng và phát triển, tập thể nhà trường đã vượt qua khó khăn, xây dựng Trường Mầm non Đồng Sơn từng bước lớn mạnh về mọi mặt. Quy mô trường, lớp được mở rộng đáp ứng nhu cầu gửi trẻ đến trường/lớp của các bậc cha mẹ và yêu cầu công tác phổ cập giáo dục đối với trẻ em năm tuổi, làm thay đổi nhận thức của nhân dân và các bậc cha mẹ về giáo dục mầm non; tổ chức bộ máy của nhà trường được kiện toàn, hoạt động hiệu quả; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý được tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày một nâng cao, đảm bảo thực hiện mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1; cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng kiên cố, khang trang với thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tương đối đầy đủ, đảm bảo điều kiện thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình hội cha mẹ học sinh, cùng với trách nhiệm và quyết tâm cao của tập thể sư phạm, trường mầm non Đồng Sơn đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, phát triển nhà trường theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nhiều năm liền, tập thể nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, được nhận bằng khen, giấy khen của các cấp; nhiều cá nhân có thành tích nổi bật, được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND huyện khen thưởng.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, đồng thời đòi hỏi nhà trường cần có định hướng phát triển lên một tầm cao mới. Với tinh thần đó Trường Mầm non Đồng Sơn xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để đề ra các quyết sách của Hội đồng trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần vào sự phát triển chung của sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã Đồng Sơn và huyện Hoàn Bô.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Giáo dục năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục năm 2009; Luật Giáo dục năm 2019;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 13/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- Điều lệ trường mầm non theo văn bản hợp nhất số 05/VBHN ngày 13/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;
- Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- Tình hình phát triển kinh tế xã hội của huyện và địa phương.

PHẦN II: BỐI CẢNH CHUNG VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

I. BỐI CẢNH CHUNG

Đồng Sơn là xã vùng cao của huyện Hoà Bình; nằm cách trung tâm huyện 35 km về phía Bắc. Phía đông giáp xã Kỳ Thượng, Phía Nam giáp xã Đồng Lâm, Tân Dân của huyện Hoà Bình; phía Tây giáp xã Long Sơn, Dương Hưu tỉnh Bắc Giang; phía Bắc giáp xã Lương Mông, Minh Cầm huyện Ba Chẽ. Xã có Tổng diện tích tự nhiên trên 12.702,76 ha, trong đó đất rừng, đồi núi chiếm trên 90% tổng diện tự nhiên của xã; đất nông nghiệp chiếm trên 11.000 ha. Xã được phân bố thành 4 thôn gồm thôn Tân ốc I, Tân ốc II, Phủ Liễn và thôn Khe Càn, dân cư phân bố tại các thôn không đồng đều. Hiện nay toàn xã có trên 706 hộ dân với 2.983 nhân khẩu, chủ yếu là Đồng bào dân tộc Dao (Thanh phán) chiếm trên 99% tổng số dân trên địa bàn. Xã Đồng Sơn có diện tích 127,25 km², dân số là 2983 người, mật độ dân số đạt 23 người/km².

Kinh tế, xã hội của xã Đồng Sơn chủ yếu phát triển nông lâm nghiệp và khai thác lâm sản ngoài gỗ từ rừng. Từ tháng 7 năm 2017 trở về trước xã thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Hiện nay xã thuộc vùng khó khăn, còn 01 thôn đặc biệt khó khăn. Cuộc sống của người dân trong những năm qua đã dần từng bước được nâng cao, có nhiều hộ dân mạnh dạn đầu tư phát triển kinh tế vươn lên mức khá. Tuy nhiên còn nhiều hộ gia đình kinh tế khó khăn, số hộ nghèo trên địa bàn xã còn chiếm 3,7%, hộ cận nghèo chiếm 10,6%

Trên địa bàn xã có 02 trường học với các cấp học từ mầm non đến trung học cơ sở, đó là Trường Mầm non Đồng Sơn và Trường TH&THCS Đồng Sơn. Trong những năm gần đây, các trường học trên địa bàn xã được quan tâm đầu tư xây dựng theo hướng chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và thực hiện đổi mới giáo dục. Đồng thời được môi trường học tập tốt cho em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hình thành, phát triển triển phẩm chất, năng lực cho trẻ em, học sinh theo mục tiêu giáo dục và phát huy được bản sắc văn hóa dân tộc.

II. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

2.1. Tổ chức bộ máy và công tác quản lý

1. Tổ chức bộ máy

Nhà trường có tổ chức tổ chức bộ máy đảm bảo theo quy định. Lãnh đạo nhà trường gồm Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng. Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện với thành phần và hoạt động theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường có chi bộ Đảng, công đoàn cơ sở, chi đoàn thanh niên có cơ cấu tổ chức, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ của tổ chức, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, xây dựng đội ngũ, phát triển nhà trường.

Nhà trường có 2 tổ chuyên môn và tổ văn phòng, các tổ có tổ trưởng, tổ phó. Thực hiện nhiệm vụ, hoạt động theo quy định của Điều lệ. Chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề cho thành viên trong tổ, đổi mới phương pháp, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Công tác quản lý

Ban Giám hiệu nhà trường có tầm nhìn chiến lược, có định hướng và các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

Chỉ đạo, quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường có hiệu quả, nề nếp, thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện đổi mới công tác quản lý, tổ chức tốt các hoạt động hành chính, tài chính, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc; Quy chế dân chủ; kiểm tra nội bộ; đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) theo quy định của Luật Viên chức; đánh giá Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên mầm non theo Chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản nhà trường, nâng cao hiệu quả việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học. Lưu trữ đầy đủ khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em theo quy định hiện hành. Tổ chức tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua khen thưởng trong nhà trường.

Thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục cho trẻ em năm tuổi, xóa mù chữ trên địa bàn xã, huy động trẻ em đến trường, lớp đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong thực hiện phát triển giáo dục tại địa phương. Phối hợp chặt chẽ với đoàn thể, trạm y tế xã, cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ.

Tổ chức tốt công tác bán trú trong nhà trường, đảm bảo 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, phần đầu giảm tỷ lệ trẻ SDD xuống dưới 5%.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Trường có tổng số CBGVNV là 29 người. Trong đó cán bộ quản lý: 04 (Đại học: 04/04 đ/c); giáo viên: 23. (Trung cấp: 03 đ/c; Cao đẳng: 04 đ/c; đại học: 16 đ/c); nhân viên: 02 đ/c (y tế 01, kế toán 01- nhân viên kế toán có trình độ đại học, nhân viên y tế có trình độ trung cấp y).

Đội ngũ CBGVNV nhà trường có trình độ đạt chuẩn trở lên là 100%. CBQL, giáo viên có trình độ trên chuẩn là 25/29 - đạt 86,2%.

Trường có đủ số lượng CBGVNV theo quy định, có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt.

Ban giám hiệu có nhiều năm công tác trong ngành, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm cao trong công tác quản lý. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có tinh thần học hỏi, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

4. Quy mô mạng lưới trường lớp:

Trường có 01 điểm trường chính tại Trung tâm (Thôn Tân Ốc I, xã Đồng Sơn) và 06 điểm trường lẻ tại các thôn Phủ Liễn, Khe Lạn, Khe Cháy, Đầu Làng, Khe Nội, Đồng Cầm.

- Tỷ lệ huy động:

+ Trẻ nhà trẻ: 66/210 trẻ, đạt 31,4%.

+ Trẻ mẫu giáo: 247/256 trẻ, đạt 96,5%

+ Trẻ 5 tuổi: 79/79 trẻ, đạt 100%

Năm học 2019 - 2020 trường có tổng số 14 nhóm/lớp = 313 cháu (nhà trẻ 3 nhóm 66 cháu; mẫu giáo 11 lớp, 247 cháu). Cụ thể từng điểm trường như sau:

+ Điểm Trung Tâm: 1 nhóm trẻ, 27 cháu; 3 lớp mẫu giáo, 88 cháu.

+ Điểm Đầu Làng: 1 nhóm trẻ, 15 cháu; 1 lớp mẫu giáo, 28 cháu.

+ Điểm Khe Nội: 0 nhóm trẻ, 0 cháu; 1 lớp mẫu giáo, 29 cháu.

+ Điểm Đồng Cầm: 0 nhóm trẻ, 0 cháu; 1 lớp mẫu giáo, 15 cháu.

+ Điểm Khe Lạn: 0 nhóm trẻ, 0 cháu; 1 lớp mẫu giáo, 9 cháu.

+ Điểm Phú Liễn: 1 nhóm trẻ, 24 cháu; 3 lớp mẫu giáo, 69 cháu.

+ Điểm Khe Cháy: 0 nhóm trẻ, 0 cháu; 1 lớp mẫu giáo, 9 cháu.

- Trong những năm qua, nhà trường đã thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Đạt phổ cập từ năm 2014, hàng năm nhà trường đã thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn xã.

5. Cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính

- Trường Mầm non Đồng Sơn có tổng số 7 điểm trường (01 điểm Trung tâm, 06 điểm lẻ). Trường có 14 nhóm/lớp, phòng học kiên cố: 14 phòng, đảm bảo tỉ lệ 1 phòng/nhóm, lớp.

- Trường có tường rào bao quanh, có biển tên trường đúng quy định, có nguồn nước sinh hoạt và hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.

- Các phòng sinh hoạt chung: Đảm bảo diện tích quy định, trang bị đầy đủ bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, trang trí môi trường học tập phù hợp cho trẻ hoạt động, cơ bản đầy đủ đồ dùng, thiết bị đồ chơi tối thiểu. Một số lớp tại các điểm trường lẻ chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ (Đồng Cầm; Khe Nội, Phú Liễn, Khe Cháy, Đầu Làng).

- Phòng vệ sinh: Được xây dựng khép kín, thuận tiện cho trẻ sử dụng, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, có đủ nước sạch, bồn rửa và xà phòng rửa tay cho trẻ...

- Bếp ăn được xây dựng theo quy trình bếp, có tủ lạnh bảo quản, lưu mẫu thức ăn, có đầy đủ đồ dùng, thiết bị nhà bếp đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Có đủ các phòng hiệu bộ: văn phòng, phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, phòng y tế, phòng hành chính với đầy phương tiện, đủ thiết bị phục vụ hiệu quả công tác quản lý của nhà trường.

- Sân chơi đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có đồ chơi ngoài trời, các khu vực chơi được sắp xếp phù hợp, đảm bảo vệ sinh, an toàn không gian cho trẻ hoạt động.

- Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Có đủ thiết bị, đồ chơi tối thiểu cho các lớp mẫu giáo. Tuy nhiên đồ chơi các nhóm trẻ số lượng, chủng loại chưa đa dạng.

- Trường chưa có phòng giáo dục thể chất - nghệ thuật, chưa có hội trường, một số nhóm/lớp diện tích tương đối hẹp do đó khó khăn cho giáo viên trong tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

- Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng

Nhà trường tổ chức 14/14 nhóm/lớp ăn bán trú tại trường, số trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%; Xây dựng kế hoạch tham mưu với các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ; Phối hợp với trạm y tế xã thực hiện công tác khám sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm, xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng cho trẻ sau khám (Trẻ SDD, TC, trẻ thừa cân, béo phì).

Thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường, đảm bảo chế độ dinh dưỡng theo quy định Chương trình giáo dục mầm non. Quản lý tốt công tác tổ chức ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ và giáo dục trẻ tại nhà. Kết quả tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm dưới 5%.

- Thực hiện chương trình giáo dục

Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non gắn với đặc thù văn hóa của vùng miền, dân tộc và địa phương.

Thực hiện nghiêm túc chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016 - 2020”, vận dụng các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm trong xây dựng, đánh giá môi trường, kế hoạch, tổ chức hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp, vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động trẻ,

Chỉ đạo giáo viên sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong giảng dạy. Quan tâm tới cá nhân và nhóm trẻ, tạo cơ hội cho trẻ được khám phá, trải nghiệm qua các hoạt động hàng ngày giúp trẻ phát triển tốt về các lĩnh vực. Tích cực làm đồ dùng, đồ chơi, cải tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Chú trọng thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ theo Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, huy động trẻ thuộc đối tượng phổ cập đạt 100%. Thực hiện hiệu quả việc quản lý phổ cập giáo dục trên hệ thống trực tuyến.

III. ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU, CƠ HỘI, THÁCH THỨC

1. Điểm mạnh

- Trường Mầm non Đồng Sơn luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về nguồn lực, cơ sở vật chất, chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh.

- Ban giám hiệu nhà trường có kinh nghiệm trong công tác quản lý, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động nhà trường đạt hiệu quả tốt.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đại đa số trẻ tuổi, nhiệt tình, có tinh thần vượt khó trong công tác, tận tụy, yêu nghề, mến trẻ.

- Nhà trường được chính quyền địa phương và nhân dân tin tưởng và đánh giá cao về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường có nền tảng tốt về các mặt hoạt động của nhà trường, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đạt được trong thời gian qua.

2. Điểm yếu

- Có nhiều điểm trường cách xa nhau, có điểm trường đi lại còn khó khăn do đó khó khăn trong công tác bố trí giáo viên, công tác quản lý và tổ chức các hoạt động của nhà trường.

- Giáo viên có nhiều đồng chí gia đình ở khu vực thị trấn và các xã vùng thấp, đi lại xa, khó khăn do đó phần nào ảnh hưởng đến tư tưởng đội ngũ.

- Một số giáo viên năng lực, nghiệp vụ còn hạn chế, chậm trong thực hiện đổi mới, và thiếu linh hoạt trong sử dụng phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Do điều kiện phát triển kinh tế xã hội, phong tục tập quán của địa phương nên nhiều phụ huynh chưa thật sự quan tâm việc chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học, việc phối hợp với nhà trường, giáo viên còn hạn chế.

- Do đặc thù vùng miền nên nhiều trẻ còn nhút nhát, việc sử dụng tiếng Việt của trẻ ở một số điểm trường còn hạn chế.

3. Cơ hội

- Trong những năm qua huyện, xã đang trên đà phát triển, công tác giáo dục được các cấp, các ngành quan tâm. Trong chương trình phát triển kinh tế của huyện Hoàn Bô phần đầu hàng năm các trường học trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia, trong đó có Trường Mầm non Đồng Sơn được các cấp lãnh đạo quan tâm xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đội ngũ đủ về số lượng, chất lượng.

- Chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh được quan tâm, đặt biệt là chính sách của tỉnh về hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo vùng khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác huy động trẻ đến trường/lớp, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đời sống nhân dân trên địa bàn ngày càng được cải thiện, ý thức trách nhiệm của nhân dân với con em ngày càng được nâng cao.

4. Thách thức

- Trường Mầm non Đồng Sơn nằm trên địa bàn xã Đồng Sơn, là xã vùng núi khó khăn trên địa bàn huyện Hoàn Bồ, mặt bằng dân trí thấp so với nhiều địa phương, kinh tế các hộ gia đình khó khăn; nhận thức về công tác giáo dục của một số cha mẹ trẻ chưa cao, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường, giáo viên trong thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học; tỷ lệ con em diện hộ nghèo, cận nghèo và khó khăn chiếm tỷ lệ tương đối cao. Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ thông tin của xã chưa phát triển mạnh.

- Cơ sở vật chất nhà trường đã được quan tâm đầu tư, tuy nhiên hiện tại trường còn thiếu phòng chức năng theo quy định như phòng thể chất - nghệ thuật, hội trường, một số phòng nhóm/lớp đang tận dụng phòng công vụ giáo viên để làm phòng học do đó có diện tích hẹp, chưa đảm bảo quy chuẩn của phòng học theo quy định.

- Từ năm học 2020 - 2021, cấp phổ thông bắt đầu triển khai chương trình phổ thông mới đối với lớp 1, do đó đòi hỏi cấp học mầm non phải có sự tiếp cận, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 đảm bảo có những nền tảng phẩm chất, năng lực để học tập ở lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông mới và các lớp, cấp học tiếp theo.

- Xã hội ngày càng phát triển do đó đòi hỏi phải nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời yêu cầu về rút ngắn khoảng cách vùng miền về chất lượng, dịch vụ giáo dục đặt ra cho nhà trường nhiệm vụ cần có giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Yêu cầu về đổi mới giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải năng động, tích cực trong đổi mới quản lý, phương pháp giáo dục, việc ứng dụng công nghệ thông tin, trang thiết bị hiện đại trong công tác quản lý và giảng dạy, chất lượng đội ngũ phải được nâng cao.

- Cần tiếp tục nâng cao nhận thức của nhân dân, các bậc cha mẹ, các cấp các ngành về giáo dục mầm non để từ đó có sự quan tâm đúng mức, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, thay đổi những tập quán nuôi dạy trẻ chưa khoa học của nhân dân địa phương.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Ôn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 dự kiến vào năm học 2019 - 2020.

- Tham mưu với các cấp, cơ quan có thẩm quyền đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đạt chuẩn, bổ sung thiết bị, đồ dùng đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình và đổi mới giáo dục mầm non.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá sự phát triển của trẻ theo 5 lĩnh vực phát triển. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tăng cường tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tiếp tục khai thác tối đa về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong dạy học, đảm bảo sự đồng bộ và khoa học. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất, năng lực tốt, đạt yêu cầu theo chuẩn ở mức độ khá trở lên, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ và thực hiện hiệu quả đổi mới giáo dục mầm non.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non đối với các ban ngành đoàn thể, nhân dân trên địa bàn. Tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

PHẦN III

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2025, TẦM NHÌN 2030

I. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Mang đến cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tận tâm trên nền tảng văn hóa dân tộc. Giáo dục giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, bước đầu hình thành nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một và các cấp học tiếp theo.

2. Tầm nhìn

Xây dựng trường mầm non Đồng Sơn trở thành trường có chất lượng tốt với môi trường giáo dục thân thiện, nề nếp, kỷ cương, được cha mẹ trẻ và nhân dân tin cậy. Trẻ em, đội ngũ giáo viên của nhà trường luôn tự tin, năng động, có khát vọng vươn lên.

3. Giá trị cốt lõi

- Lòng nhân ái.
- Tình đoàn kết.

- Tinh thần trách nhiệm.
- Tính trung thực.
- Sự hợp tác.
- Khát vọng vươn lên.

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chiến lược

- Đội ngũ có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn vững vàng, thực hiện hiệu quả đổi mới giáo dục mầm non.
- Phần đầu đến tháng 12/2019 trường được kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.
- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong các năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.
- Tầm nhìn đến năm 2030, Có 32% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, 98% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp và chất lượng chăm sóc giáo dục được nâng cao.
- Thực hiện tốt việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số, chuẩn bị tốt nhất cho trẻ vào học lớp 1 và bậc học phổ thông.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 1: Năm học 2019 - 2025

****Xây dựng và phát triển đội ngũ***

- Trước hết phải xác định: Xây dựng đội ngũ là trách nhiệm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không phải là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, đây là nhiệm vụ có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố quyết định sự thành công việc thực hiện “Phương hướng chiến lược của Trường Mầm non Đồng Sơn giai đoạn 2019 - 2025 và tầm nhìn 2030”.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn khá, giỏi, hạn chế trung bình, sử dụng thành thạo máy vi tính, 100% có hòm thư điện tử và sử dụng thư điện tử để giao dịch, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có tinh thần đồng đội, cầu tiến, có tình thân ái, biết vượt qua thử thách để vươn lên, tương trợ, biết chia sẻ, nhường nhịn, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, biết nhận lỗi và sửa sai khi phạm lỗi, tự phê bình và phê bình phải dựa trên lợi ích chung, không đem ý kiến cá nhân vào đánh giá- góp ý. Tránh

mọi biểu hiện quan liêu, cửa quyền, hách dịch, giải quyết có tình có lý... Sóng phải có tâm có đức và có động cơ tốt vì sự nghiệp chung của nhà trường. Phấn đấu 100% CBGVNV đến trường cảm thấy “trường là tổ ấm, là ngôi nhà thứ hai của mình”. Cần loại bỏ ra khỏi trường những trường hợp không có phẩm chất đạo đức, không có tính tiến thủ, không tận tâm với công việc hoặc năng lực chuyên môn nhiều năm yếu kém bằng nhiều hình thức như: Chuyển làm công tác khác, cho chuyển công tác, cho thôi việc tùy theo từng trường hợp cụ thể...

- Tăng cường giáo dục pháp luật và kỹ năng giao tiếp, nói năng thông qua việc chỉ định trả lời một số nội dung cơ bản, gán gởi trong các luật, điều lệ, thông tư... của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của ngành và nhà trường để giáo dục nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tổ chức xen kẽ các buổi họp hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn trao đổi về những tình huống ứng xử sư phạm và ứng xử trong cuộc sống nhằm tăng cường tra đổi kinh nghiệm... hướng tới mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều có đủ nhân cách, có uy tín trong đồng nghiệp, phụ huynh học sinh và cộng đồng.

- Phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm pháp luật, cương quyết chống lại các biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ, biểu hiện bè phái, cục bộ, tung tin thất thiệt gây ảnh hưởng đến danh dự, phẩm chất của cán bộ, giáo viên, nhân viên, trước hết là trong hội họp, sinh hoạt và làm việc.

- Tăng cường chăm lo đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và có tiền tăng thu nhập ở cuối năm ngân sách. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy ổi đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

- Tăng cường chỉ đạo đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống tốt, thực hiện tốt đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng kỉ luật, kỉ cương thi hành công vụ.

+ Chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phấn đấu đánh giá khá, giỏi trên 80%. *(thực hiện theo tiêu chí đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non)*.

+ 100% CBGV-NV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn (Chuẩn: Cao đẳng, trên chuẩn: Đại học). 90% giáo viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Các tổ chức đoàn thể: Tập thể LĐTT xuất sắc, CĐCS vững mạnh xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%.

- Chi ủy, chi bộ: Chi bộ đạt “*Xuất sắc*”. Phát triển 1-2 đảng viên mới hàng năm. Phần đầu mỗi năm có 1-2 đ/c đảng viên tham gia học trung cấp lý luận chính trị. 2-3 đảng viên đạt “*Xuất sắc*”.

***Chỉ tiêu huy động trẻ đến trường/lớp**

+ Năm học 2020-2021 (Nhóm trẻ 03 nhóm/lớp = 65 cháu; MG 12 lớp = 253 cháu).

+ Năm học 2021-2022 (Nhóm trẻ 03 nhóm/lớp = 68 cháu; MG 11 lớp = 250 cháu).

+ Năm học 2022-2023 (Nhóm trẻ 03 nhóm/lớp = 70 cháu; MG 11 lớp = 250 cháu).

+ Năm học 2023-2024 (Nhóm trẻ 03 nhóm/lớp = 70 cháu; MG 11 lớp = 252 cháu).

+ Năm học 2024-2025 (Nhóm trẻ 03 nhóm/lớp = 70 cháu; MG 11 lớp = 250 cháu).

- Phần đầu huy động trẻ ra lớp đảm bảo theo kế hoạch xây dựng hàng năm.

*** *Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.***

- 100% trẻ đến lớp được ăn bán trú tại trường, được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm và theo dõi biểu đồ tăng trưởng.

- Trẻ có sức khỏe bình thường: 95% trở lên, Trẻ SDD nhẹ và thấp còi giảm dưới 5%.

- Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ và ngộ độc thực phẩm. Phần đầu hàng năm không có trẻ bị mắc dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm.

- Tuyên truyền tới 100% phụ huynh cho trẻ tới bệnh viện khám sức khỏe cho trẻ nhằm can thiệp sớm bệnh thường gặp, có biện pháp xử lý kịp thời.

****Chất lượng giáo dục***

- Phần đầu 90-95% trẻ đạt các lĩnh vực phát triển.

- Phần đầu 80-100% trẻ đạt các chỉ số cuối độ tuổi (Nhà trẻ: 80-85%; Mẫu giáo: 90-98%; Trẻ 5 tuổi: 100%); 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt: 93%; Bé ngoan đạt: 98%.
- Tỷ lệ huy động: trẻ 5 tuổi đạt 100%, trẻ 3-5 tuổi đạt 95%, trẻ nhà trẻ đạt 21% trở lên; Hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 100% trở lên hàng năm.

***Cơ sở vật chất**

- Đảm bảo có đủ các phòng chức năng và phòng học cho các nhóm/lớp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.
- Các điểm trường đều có sân chơi, cổng, hàng rào bao quanh.
- Phần đầu đạt các tiêu chuẩn về quy định trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ II, trường chuẩn Quốc gia mức độ I vào cuối năm 2019.
- Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí "Xanh-Sạch- Đẹp- An toàn".
- Xây dựng, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.
- Kế hoạch của huyện đến năm 2019 xây thêm 02 phòng học, 01 phòng vi tính, 01 hội trường tại điểm trường Trung tâm.
- Nhà trường xây dựng kế hoạch tu sửa, nâng cấp, các hạng mục công trình đã xuống cấp (nếu có).
- Tiếp tục xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động tại điểm trường Trung tâm và các điểm trường lẻ.

2.2. Giai đoạn 2: Tầm nhìn đến năm 2030

***Chất lượng đội ngũ**

- + Duy trì 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống tốt, thực hiện tốt đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng kỉ luật, kỉ cương thi hành công vụ.
- + Chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phần đầu đánh giá khá, giỏi trên 85%. *(thực hiện theo tiêu chí đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non)*.
- + Phần đầu 100% CBGVNV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn (Chuẩn cao đẳng, trên chuẩn Đại học); 95% giáo viên ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường, các tổ chức đoàn thể đạt các danh hiệu thi đua: Tập thể LĐTT xuất sắc, CĐCS vững mạnh xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%.

- Chi ủy, chi bộ: Chi bộ đạt “*Xuất sắc*”. Phát triển 1-2 đảng viên mới hàng năm. Phân đấu mỗi năm có 1-2 đ/c đảng viên tham gia học trung cấp lý luận chính trị. 2-3 đảng viên đạt “*Xuất sắc*”.

***Chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp**

+ Phân đấu đến năm 2030 (Nhà trẻ 40%; MG 95-100%)

- Phân đấu huy động trẻ ra lớp đảm bảo theo kế hoạch xây dựng hàng năm.

***Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.**

- 100% trẻ đến lớp được ăn bán trú tại trường, được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm và theo dõi biểu đồ tăng trưởng.

- Trẻ có sức khỏe bình thường: 96%, Trẻ SDD nhẹ và thấp còi dưới 4%.

- Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Phân đấu hàng năm không có trẻ bị mắc dịch bệnh.

- Tuyên truyền với phụ huynh cho trẻ tới bệnh viện gần nhất khám sức khỏe cho trẻ nhằm can thiệp sớm bệnh thường gặp, có biện pháp xử lý kịp thời.

***Chất lượng giáo dục**

- Phân đấu 97% trở lên trẻ đạt các lĩnh vực phát triển

- Phân đấu 85-100% trẻ đạt các chỉ số cuối độ tuổi. (Nhà trẻ: 85-90%; Mẫu giáo: 90-98%; Trẻ 5 tuổi: 100%).

- Tỷ lệ chuyên cần đạt: 95%; Bé ngoan đạt: 98%.

+ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt từ 100%, huy động trẻ 3-5 tuổi đạt 98% trở lên; Hoàn thành CTGDMN đạt 98% trở lên.

***Cơ sở vật chất.**

- Các phòng chức năng và phòng học cho các nhóm/lớp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

- Các điểm trường có sân chơi, cổng, hàng rào bao quanh, trang cấp thêm thiết bị đồ chơi ngoài trời cho các điểm trường.

- Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ II, trường chuẩn Quốc gia mức độ I.

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường.

- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí "Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn".

III. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tổ chức bộ máy và quản lý

- *Mục tiêu:* Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường đảm bảo về số lượng, chất lượng, hoạt động có hiệu quả theo quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ.

- *Giải pháp:* Xây dựng khối đoàn kết nội bộ để đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường.

Ổn định công tác tổ chức, nắm bắt các thông tin về mặt bằng của học sinh, làm tốt công tác thông tin hai chiều trong địa bàn tuyển sinh của nhà trường.

Gắn trách nhiệm của từng cá nhân đối với công việc được giao. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ để đáp ứng với yêu cầu công việc của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

Ra Nghị quyết thực hiện các chuyên đề gắn liền trách nhiệm của mỗi CBGVNV và yêu cầu giáo viên thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, trao đổi đạo đức, lương tâm trách nhiệm của nhà giáo để có được sự mẫu mực, uy tín đối với đồng nghiệp cũng như đối với phụ huynh và học sinh. Tổ chức các chuyên đề về giảng dạy, sử dụng phương pháp dạy theo từng môn học, giúp GV có các kỹ năng soạn giảng cho phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp, từng điểm trường.

Kiểm tra hồ sơ giáo viên theo kế hoạch, đột xuất. Tăng cường dự giờ thăm lớp để kịp thời điều chỉnh những thiếu sót trong giảng dạy, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng hệ thống tiêu chí, minh chứng, áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non để đánh giá phân loại GV cuối năm. Từ đó có những định hướng bố trí, sắp xếp và làm tốt công tác bồi dưỡng GV hàng năm đạt chuẩn về chất lượng.

Hiệu trưởng quản lý chung các hoạt động của nhà trường; Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và các hoạt động khác do Hiệu trưởng phân công; Tổ trưởng, Phó tổ trưởng chuyên môn phụ trách hoạt động của tổ chuyên môn; Giáo viên nhóm/lớp chịu trách nhiệm quản lý chăm, giáo dục học sinh nâng cao chất lượng phát triển toàn diện cho trẻ; Nhân viên kế toán, y tế thực hiện theo chuyên môn nghiệp vụ được lãnh đạo nhà trường giao.

2. Xây dựng quy chế làm việc

- *Mục tiêu:* Nhà trường xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên cụ thể, rõ ràng. Quy chế được thông qua Hội nghị CBVCLĐ hàng năm.

- *Giải pháp:* CBGVNV nghiêm túc thực hiện có hiệu quả quy chế làm việc, đảm bảo ngày giờ công, không cắt xén chương trình, đảm bảo các hoạt động cho trẻ theo kế hoạch. Làm việc theo từng lĩnh vực mình phụ trách, tham gia các hoạt động khác của nhà trường.

- *Người thực hiện:* Hiệu trưởng xây dựng ban hành Quy chế; CBGVNV trong nhà trường thực hiện

3. Tài chính, tài sản và đầu tư

- *Mục tiêu:* Nhà trường có đủ cơ sở vật chất phục vụ việc chăm sóc, giáo dục trẻ. Tài sản nhà trường được nhà nước quan tâm đầu tư, nâng cấp các hạng mục công trình. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Xây dựng hệ thống phòng học, phòng chức năng, phòng tin học để triển khai có hiệu quả việc giảng dạy. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- *Giải pháp:* Tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng đảm bảo đủ số phòng học, các phòng chức năng, trang thiết bị giáo dục... theo quy định trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Quy hoạch môi trường bên ngoài các điểm trường có khu vực cho trẻ trải nghiệm, khu phát triển thể chất, khu khám phá, trải nghiệm. Cải tạo môi trường xanh-sạch-đẹp thân thiện, gần gũi với trẻ.

Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác..

Lưu trữ các hồ sơ, sổ sách về cơ sở vật chất đầy đủ khoa học.

- *Người thực hiện:* Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên và nhận sự quản lý

4.1. Công tác giáo dục về tư tưởng

+ *Mục tiêu:* Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ nhà trường, phân công, phân nhiệm cho các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường.

+ *Giải pháp:* Thường xuyên tổ chức các buổi học tập các Nghị quyết, chỉ thị, các văn bản, Điều lệ trường Mầm non, các văn bản liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CBGVNV trong nhà trường.

- *Người thực hiện:* Tập thể CBGVNV trong nhà trường.

4.2. Chất lượng đội ngũ

- *Mục tiêu:* 100% CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, yêu nghề mến trẻ, tận tâm với công việc.

- *Giải pháp:* 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; 100% CBGVNV được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ứng dụng tốt CNTT trong quản lý và dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

Hàng năm có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các hội thi, chuyên đề cấp trường, cụm, huyện. Tổ chức cho giáo viên nòng cốt được tham gia giao lưu học tập ở các trường thuận lợi. Khuyến khích giáo viên tự học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân.

- *Người thực hiện:* Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn chỉ đạo chung; Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên thực hiện.

4.3. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động.

- *Nhiệm vụ:* Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các phong trào và các cuộc vận động. Đặc biệt là cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"; Thực hiện tốt phương châm "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui".

- *Giải pháp:* Làm tốt công tác nêu gương các cá nhân điển hình trong các buổi Hội nghị; Tổng kết; Sơ kết; Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác soạn bài, xây dựng kế hoạch, tránh máy móc, sao chép, ...để GV có thời gian đầu tư cho mục tiêu bài dạy nhằm "chăm sóc" học sinh tốt hơn.

- *Người thực hiện:* Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn nhà trường

5. Phát triển chuyên môn và học liệu

- *Mục tiêu:* Giúp CBGVNV nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

- *Giải pháp:* Phát triển chuyên môn và học liệu được hiểu là toàn bộ tài liệu phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu và giảng dạy. Học liệu bao gồm: Giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo, kết quả nghiên cứu khoa học, báo, tạp chí chuyên ngành...giúp giáo viên nghiên cứu học tập phục vụ cho công tác phát triển chuyên môn nghiệp vụ của bản thân.

- *Người thực hiện:* GVNV trong nhà trường

6. Đổi mới phương pháp dạy học

- *Nhiệm vụ:* Tổ chức các hoạt động trong và ngoài lớp học, tổ chức các chuyên đề, hội thi theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; Xây dựng môi trường hoạt động phong phú, đa dạng, phù hợp với trẻ.

- *Giải pháp:* Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường các hoạt động vui chơi và các hoạt động trải nghiệm, khám phá của trẻ, chú trọng giáo dục hình thành các thói quen phù hợp với độ tuổi của trẻ, với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và yêu cầu của xã hội. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả. Tăng cường tiếng việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số theo kết hoạch của tỉnh, huyện.

+ *Người thực hiện:* Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn chỉ đạo chung; Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện.

7. Công tác kiểm định chất lượng

- *Mục tiêu:* Tổ chức có hiệu quả chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- *Giải pháp:* Hiệu trưởng ban hành quyết định hân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ kiểm định, thu thập, xử lý minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí, kế hoạch cải tiến chất lượng, báo cáo tự đánh giá, lưu hồ sơ. Các thành viên trong tổ kiểm định có trách nhiệm hoàn thành việc thu thập minh chứng theo thời gian ban hành. Tham mưu với các cấp quản lý đầu tư cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường, đưa chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng phát triển.

- *Người thực hiện:* Hiệu trưởng chỉ đạo chung; Các thành viên trong tổ kiểm định.

8. Xây dựng cơ sở vật chất

- *Mục tiêu:* Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất nhà trường, đáp ứng yêu cầu chất lượng giáo dục.

- *Giải pháp:* Lộ trình đến năm 2022 xây dựng thêm 02 phòng tại điểm trường Phủ Liễn. Cải tạo khuôn viên, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong và ngoài lớp học tại các điểm trường. Tu sửa các hệ thống cấp thoát nước, công trình vệ sinh, hệ thống điện thấp sáng.

Mua sắm bổ sung trang thiết bị cho các lớp dưới 5 tuổi còn thiếu và mua sắm trang thiết bị đồ dùng bán trú theo hướng hiện đại.

+ Nâng cấp, tu sửa và mua sắm một số thiết bị tại khu vực vui chơi cho trẻ.

+ Sửa chữa nâng cấp hàng rào ở các điểm trường lẻ.

+ Bổ sung, tu bổ các loại bảng biểu tuyên truyền.

+ Tiếp tục củng cố và đẩy mạnh chất lượng giáo dục, tăng cường hệ thống CSVC, tiếp tục xây dựng hoàn thiện cảnh quan khuôn viên các điểm lẻ.

+ *Người thực hiện:* Ban giám hiệu, cán bộ phụ trách cơ sở vật chất, kế toán.

9. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- *Mục tiêu:* Phối hợp với ban ngành, đoàn thể xã hội trên địa bàn xã để thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

- *Giải pháp:* Tăng cường công tác phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ. Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục nhằm thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường.

- *Người thực hiện:* Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phối hợp; Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên thực hiện.

10. Quảng bá và xây dựng thương hiệu cho nhà trường

- *Mục tiêu:* Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- *Giải pháp:* Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường. Quảng bá các bài tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt hình ảnh hoạt động của nhà trường lên cổng thông tin điện tử của ngành.

+ *Người thực hiện:* Ban giám hiệu, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tuyên truyền, giáo viên, nhân viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng chiến lược phát triển. Nâng cao chất lượng giáo dục và phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định.

Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng những hạng mục cơ sở vật chất theo quy định và bổ sung nhân sự cho nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện phương hướng phát triển trong từng năm học.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện phương hướng phát triển theo từng học kỳ, năm học.

3. Đối với các Tổ trưởng (Tổ văn phòng, tổ chuyên môn)

Phối hợp với chuyên môn trường trong việc triển khai các giải pháp đổi mới, cụ thể hóa việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, phương hướng chiến lược, nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

Tổ chức thực hiện phương hướng chiến lược phát triển trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phối hợp với các đoàn thể trong trường tham mưu cho BGH tổ chức thực triển khai nhiệm vụ hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ phương hướng chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện.

5. Đối với trẻ

Đi học chuyên cần, đúng giờ, trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp lứa tuổi, thời tiết, thuận tiện khi tham gia các hoạt động. Ngoan ngoan, biết vâng lời người lớn, có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép phù hợp, không nói tục. Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình với cô giáo, bạn bè và những người xung quanh. Tham gia tích cực các hoạt động của nhóm/lớp và nhà trường tổ chức để có kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm tiền đề khi vào lớp 1.

6. Đối với Ban đại diện cha mẹ trẻ

Tăng cường giáo dục trẻ trong gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của phương hướng chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “Khoán trắng” cho nhà trường.

7. Đối với các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt phương hướng chiến lược phát triển nhà trường...

8. Phổ biến phương hướng chiến lược

- Phương hướng chiến lược Trường Mầm non Đồng Sơn được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Web.

- Báo cáo với Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã Đồng Sơn.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Để thực hiện tốt phương hướng chiến lược phát triển nhà trường. Việc đầu tiên phải xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường. Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách linh hoạt, khoa học và thường xuyên kiểm tra, điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình thực tiến của địa phương, đơn vị.

Xây dựng phương hướng chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2019-2025 tầm nhìn 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung của nhà trường.

2. Kiến nghị

*** Đối với UBND huyện Hoàn Bô**

- Xây dựng trường học và phòng chức năng theo quy cách chuẩn đảm bảo thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học, giúp cho trường sớm có đầy đủ cơ sở vật chất để được đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2019.

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính để nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.

- Đầu tư thêm phòng học theo lộ trình tăng cường cơ sở vật chất cho trường hoàn thành mục tiêu chiến lược.

***Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hoàn Bô**

Phê duyệt phương hướng chiến lược cho trường, tham mưu với UBND huyện đầu tư cơ sở vật chất để trường thực hiện nội dung Kế hoạch theo đúng các hoạt động

61 của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển. Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của phương hướng chiến lược..

***Đối với chính quyền địa phương**

Quan tâm, hỗ trợ về cơ sở vật chất để nhà trường xây dựng môi trường phong phú cho trẻ hoạt động. Tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân ủng hộ chủ trương xây dựng nhà trường góp phần củng cố nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

***Đối với nhà trường**

Tham mưu đặc lực cho chính quyền địa phương để xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng và kịp thời theo nhu cầu phát triển của đơn vị. Tập thể CBGVNV đoàn kết xây dựng và triển khai thực hiện các tiêu chí, triển khai thực hiện các tiêu chí để đạt mục tiêu chiến lược đề ra.

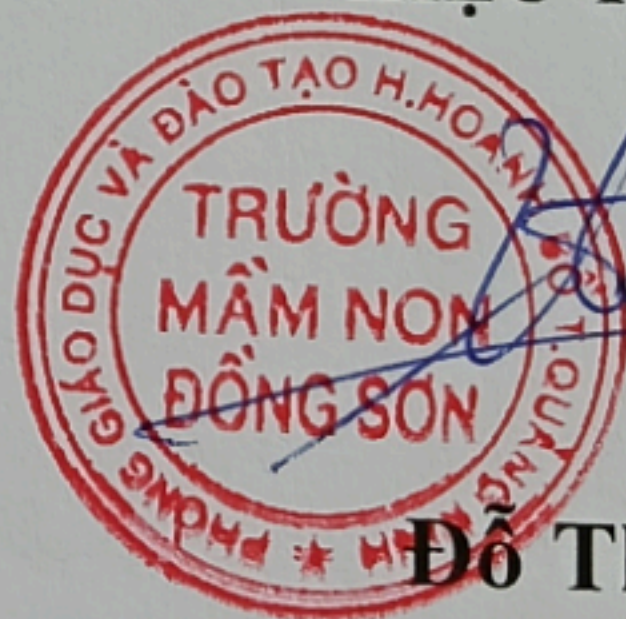
Nhà trường chủ động tham mưu kịp thời với địa phương để huy động các nguồn lực đảm bảo các tiêu chí của chiến lược.

Trên đây là Phương hướng chiến lược phát triển giáo dục Trường Mầm non Đồng Sơn từ năm 2019 đến năm 2025 và tầm nhìn năm 2030. Kính mong các cấp lãnh đạo quan tâm, tạo điều kiện góp phần thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Đồng Sơn (b/c);
- Lãnh đạo nhà trường (c/đ);
- Tổ chuyên môn, tổ văn phòng; giáo viên (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Vân

Số: 185/QĐ-PGDĐT

Hoành Bồ, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Trường Mầm non Đồng Sơn
giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀNH BỒ

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 27/01/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hoành Bồ về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành theo văn bản hợp nhất số 05/VBHN ngày 13/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trường Mầm non Đồng Sơn tại Tờ trình số 07/TTr-TrMN ngày 09/10/2019 về việc đề nghị phê duyệt Chiến lược phát triển Trường Mầm non Đồng Sơn giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Trường Mầm non Đồng Sơn (*có bản Chiến lược phát triển chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường Mầm non Đồng Sơn phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo nội dung Chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng đến toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; thường xuyên theo dõi, nắm bắt, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình, bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp chiến lược. Hàng năm tổ chức đánh giá, rà soát, kiểm tra để điều chỉnh Chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Điều 3. Các ông, bà Tổ trưởng Tổ chuyên môn, Tổ trưởng Tổ Tổng hợp Phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng Trường Mầm non Đồng Sơn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Thị Tâm